

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
VĂN PHÒNG

PHỤ LỤC SỐ 01
TIẾT KIỆM CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-VP ngày 22/10/2025 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng cộng	Chi tiết theo đơn vị sử dụng				
			Văn phòng UBND tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Trung tâm Công báo và Tin học Quảng Ngãi	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Trung tâm Dịch vụ Hành chính - Hội nghị
A	B	1	2	3	4	5	6
	Dự toán chi ngân sách nhà nước	2.195	1.217	575	328	65	10
1	Chi quản lý hành chính (405-340-341)	1.249	1.184	0	0	65	0
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	444	397			47	
b	Kinh phí không giao quyền tự chủ	805	787			18	
2	Chi quản lý hành chính (405-340-351)	575	0	575	0	0	0
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	72		72			
b	Kinh phí không giao quyền tự chủ	503		503			
3	Chi sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác (405-280-314)	33	33	0	0	0	0
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0					
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	33	33				
4	Sự nghiệp Văn hóa Thông tin (405-160-171)	328	0	0	328	0	0
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	14			14		
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	314			314		
5	Sự nghiệp kinh tế sự nghiệp khác (405-280-338)	10	0	0	0	0	10
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0					
	Kinh phí không giao quyền tự chủ	10					10
	Mã số đơn vị sử dụng NSNN		<u>1081600</u>	<u>1082652</u>	<u>1103293</u>	<u>1147604</u>	<u>1078283</u>
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch		2111	2111	2111	2111	2117

PHỤ LỤC SỐ 02
TIẾT KIỆM CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2025

Đơn vị: Văn phòng UBND tỉnh

Mã số: 1081600

Mã KBNN nơi giao dịch: 2111

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-VP ngày 22/10/2025 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh)

DVT: Triệu đồng.

Số TT	Nội dung	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên giao đầu năm 2025 tăng thêm so với dự toán năm 2024 theo Điều 1 Nghị quyết 173/NQ-CP	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên 7 tháng cuối năm theo Điều 2 Nghị quyết số 173/NQ-CP	Tổng cộng
	Tổng cộng	14,000	1.203,000	1.217,000
1	Chi quản lý hành chính (405-340-341)	14,000	1.170,000	1.184,000
<i>a</i>	<i>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ</i>	<i>14,000</i>	<i>383,000</i>	<i>397,000</i>
	Kinh phí hoạt động theo định mức	14,000	383,000	397,000
<i>b</i>	<i>Kinh phí không giao quyền tự chủ</i>	<i>0,000</i>	<i>787,000</i>	<i>787,000</i>
	Hoạt động chung UBND tỉnh (bao gồm cả thuê mướn chăm sóc sân vườn, bảo vệ, bảo hiểm xe ô tô, PCCC)		787,000	787,000
2	Chi sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác (405-280-314)	0,000	33,000	33,000
<i>a</i>	<i>Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên</i>			
<i>b</i>	<i>Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên</i>	<i>0,000</i>	<i>33,000</i>	<i>33,000</i>
	Kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin Trung tâm Tích hợp dữ liệu Văn phòng UBND tỉnh		33,000	33,000

PHỤ LỤC SỐ 03
TIẾT KIỆM CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2025

Đơn vị: Đảng uỷ UBND tỉnh

Mã số: 1082652

Mã KBNN nơi giao dịch: 2111

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-VP ngày 22/10/2025 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng.

Số TT	Nội dung	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên giao đầu năm 2025 tăng thêm so với dự toán năm 2024 theo Điều 1 Nghị quyết 173/NQ-CP	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên 7 tháng cuối năm theo Điều 2 Nghị quyết số 173/NQ-CP	Tổng cộng
A	B	1	2	3
	Tổng cộng	150,000	425,000	575,000
1	Chi quản lý hành chính (405-340-351)	150,000	425,000	575,000
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		72,000	72,000
b	Kinh phí không giao quyền tự chủ	150,000	353,000	503,000

PHỤ LỤC SỐ 04
TIẾT KIỆM CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2025
Đơn vị: Trung tâm Công báo và Tin học Quảng Ngãi
Mã số: 1103293

Mã KBNN nơi giao dịch: 2111

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-VP ngày 22/10/2025 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng.

STT	Nội dung	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên giao đầu năm 2025 tăng thêm so với dự toán năm 2024 theo Điều 1 Nghị quyết 173/NQ-CP	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên 7 tháng cuối năm theo Điều 2 Nghị quyết số 173/NQ-CP	Tổng cộng
A	B	1	2	3
	Tổng cộng	135,000	193,000	328,000
1	Sự nghiệp Văn hóa Thông tin (405-160-171)	135,000	193,000	328,000
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		14,000	14,000
b	Kinh phí không giao quyền tự chủ	135,000	179,000	314,000

PHỤ LỤC SỐ 05
TIẾT KIỆM CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2025
Đơn vị: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh
Mã số: 1147604

Mã KBNN nơi giao dịch: 2111
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-VP ngày 22/10/2025 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh)
ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên giao đầu năm 2025 tăng thêm so với dự toán năm 2024 theo Điều 1 Nghị quyết 173/NQ-CP	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên 7 tháng cuối năm theo Điều 2 Nghị quyết số 173/NQ-CP	Tổng cộng
A	B	1	2	3
	Tổng cộng	0,000	65,000	65,000
1	Chi quản lý hành chính (405-340-341)	0,000	65,000	65,000
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		47,000	47,000
b	Kinh phí không giao quyền tự chủ		18,000	18,000
2	Chi sự nghiệp			

PHỤ LỤC SỐ 06
TIẾT KIỆM CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2025
Đơn vị: Trung tâm Dịch vụ Hành chính - Hội nghị
Mã số: 1078283

Mã KBNN nơi giao dịch: 2117

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-VP ngày 22/10/2025 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh)

DVT: Triệu đồng.

STT	Nội dung	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên giao đầu năm 2025 tăng thêm so với dự toán năm 2024 theo Điều 1 Nghị quyết 173/NQ-CP	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên 7 tháng cuối năm theo Điều 2 Nghị quyết số 173/NQ-CP	Tổng cộng
A	B	1	2	3
	Tổng cộng	0,000	10,000	10,000
1	Sự nghiệp kinh tế sự nghiệp khác (405-280-338)	0,000	10,000	10,000
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ			0,000
b	Kinh phí không giao quyền tự chủ		10,000	10,000